

BÀN VỀ TÍN NGƯỠNG THỜ BÁC HỒ Ở NAM BỘ

TRẦN VĂN ÁNH^(*)

Ngày 02 tháng 9 năm 1969, Bác Hồ kính yêu qua đời. Cùng với đồng bào cả nước để tang và làm lễ truy điệu Bác tại thủ đô Hà Nội, nhân dân Nam Bộ đã để tang và lập đền thờ, phủ thờ Bác Hồ. Theo thống kê bước đầu, tại thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh Miền Đông, Miền Tây Nam Bộ, có gần 30 phủ thờ, đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh được xây dựng từ năm 1969 đến nay. Quá trình lập bàn thờ, xây dựng đền thờ Bác cũng như việc bảo vệ đền thờ trong thời gian chống Mỹ cứu nước đã được nhiều công trình, tác giả đề cập, như “*Vàng trong lửa*” do Ủy ban Khoa học Xã hội Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh xuất bản năm 1990, “*Lòng dân Minh Hải đối với Bác Hồ*” của Ban Tuyên giáo Minh Hải xuất bản năm 1990, “*Đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh ở xã Long Đức, thị xã Trà Vinh, tỉnh Cửu Long*” của Ban Tuyên giáo thị xã Trà Vinh xuất bản năm 1990, các hồ sơ di tích về đền thờ Bác Hồ ở các tỉnh thành Nam Bộ, v.v... Bài viết này, chúng tôi không trình bày về việc xây dựng, bảo vệ, bảo tồn và phát huy giá trị các di tích đền thờ Bác Hồ mà đề cập đến một số vấn đề về tín ngưỡng thờ Bác Hồ ở Nam Bộ.

1. Tín ngưỡng và tín ngưỡng thờ cúng ở Việt Nam

Theo Wikipedia, “tín ngưỡng là hệ thống các niềm tin mà con người tin vào để giải thích thế giới và để mang lại sự bình an cho cá nhân và cộng đồng”⁽¹⁾. Từ

diển Bách khoa Việt Nam giải thích, tín ngưỡng là niềm tin tuyệt đối, không chứng minh, vào sự tồn tại thực tế của những bản chất siêu nhiên (thần thánh). Tín ngưỡng là đặc điểm chủ yếu của ý thức tôn giáo, giữ vị trí trung tâm trong ý thức đó. Cơ sở khách quan của tín ngưỡng là những lực lượng xã hội và tự nhiên thống trị con người. Trong ý thức tôn giáo, những lực lượng đó mang hình thức siêu nhiên và trở thành đối tượng của tín ngưỡng⁽²⁾.

Việt Nam là một quốc gia đa tôn giáo, tín ngưỡng. Người dân Việt Nam có truyền thống sinh hoạt, hoạt động tín ngưỡng từ lâu đời. Các dân tộc trong cộng đồng các dân tộc Việt Nam đều có những tín ngưỡng riêng gắn liền với đời sống kinh tế và tâm linh của mình. Ngay từ thời kì cổ đại, nước ta đã có những tín ngưỡng mang tính truyền thống riêng. Những tín ngưỡng này là chỗ dựa tinh thần của người Việt Nam trong lịch sử dựng nước, giữ nước và trở thành cơ sở văn hóa của dân tộc ta. Đối tượng tín ngưỡng của người Việt Nam là Thần, Thánh, Mẫu, v.v..., gắn với các công trình kiến trúc như đình, đền, điện, phủ thờ. Với quan niệm cho rằng bất cứ vật gì

*. TS., Trường Đại học Văn hóa TP. Hồ Chí Minh.

1.

http://vi.wikipedia.org/wiki/Th%e1%bb%83_lo%e1%ba%a1i:T%C3%ADc%e1%bb%83n_ng%C6%B0%e1%bb%A1ng

2. Hội đồng Quốc gia chỉ đạo biên soạn Từ điển Bách khoa Việt Nam. *Từ điển bách khoa Việt Nam*, tập 4, NXB. Từ điển Bách khoa, Hà Nội, 2005, tr. 416, 417.

cũng có linh hồn, nên người xưa đã thờ rất nhiều thần linh, đặc biệt là những sự vật có liên quan đến nông nghiệp như trời, trăng, đất, rừng, sông, núi, v.v... để được phù hộ. Mục đích của việc thờ thần là cầu bình yên cho dân làng, cho dòng họ, cho đất nước và cho cá nhân; dâng ơn trả nghĩa các vị thần và thể hiện đạo lí uống nước nhớ nguồn.

Theo một số nhà nghiên cứu, trong dân gian Việt Nam có phong tục truyền thống thờ cúng như sau:

- Thờ Tổ (theo 4 cấp: Tổ nhà - Gia tiên; Tổ họ - Tổ tiên dòng họ; Tổ làng - Thành hoàng làng; Tổ nước - Vua Hùng)

- Thờ thần linh trong gia đình (Thổ công, Thổ địa, Thần tài,...)

- Thờ thần linh ngoài xã hội (Thần nghề nghiệp: tín ngưỡng thần nông, tín ngưỡng phồn thực, tín ngưỡng thần dạy nghề...; thờ Mẫu...)

- Thờ các danh nhân, các vị anh hùng có công với đất nước.

Theo Pháp lệnh Tín ngưỡng, Tôn giáo của Ủy ban Thường vụ Quốc hội số 21/2004/PL-UBTVQH11 ngày 18 tháng 6 năm 2004, “hoạt động tín ngưỡng là hoạt động thể hiện sự tôn thờ tổ tiên; tưởng niệm và tôn vinh những người có công với nước, với cộng đồng; thờ cúng thần, thánh, biểu tượng có tính truyền thống và các hoạt động tín ngưỡng dân gian khác tiêu biểu cho những giá trị tốt đẹp về lịch sử, văn hóa, đạo đức xã hội. Cơ sở tín ngưỡng là nơi thực hiện hoạt động tín ngưỡng của cộng đồng, bao gồm đình, đền, miếu, am, từ đường, nhà thờ họ và những cơ sở tương tự khác”⁽³⁾.

2. Tín ngưỡng thờ Bác Hồ ở Nam Bộ

Trong lịch sử Việt Nam, nhiều danh nhân, anh hùng có công với đất nước đã

được nhân dân tôn kính, dựng đền miếu thờ cúng như Hai Bà Trưng, Bà Triệu, Phùng Hưng, Trần Hưng Đạo, v.v... Và đặc biệt, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã được rất nhiều địa phương Nam Bộ lập đền thờ, phủ thờ từ khi Người mất đến nay.

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn nghĩ tới đồng bào Miền Nam và ngược lại, dẫu chưa một lần gặp Bác, nhưng hình ảnh Người đã in sâu trong trái tim, khói óc người dân Miền Nam. Hình ảnh Bác Hồ tượng trưng cho ý chí độc lập và tự do của con người Việt Nam. “Tình cảm của Bác Hồ đối với Miền Nam, cũng như tình cảm của Miền Nam đối với Bác Hồ là một khúc ca vừa hùng tráng, vừa trữ tình, đẹp như non sông gấm vóc của Miền Nam nước ta, đẹp như lòng yêu nước của đồng bào Miền Nam và đồng bào cả nước đối với sự nghiệp cách mạng vĩ đại của nhân dân Việt Nam”⁽⁴⁾. Tình cảm của người dân Miền Nam đối với Bác Hồ rất sâu sắc và muôn màu muôn vẻ. Tình cảm ấy, về cơ bản bắt nguồn trong ý thức dân tộc và giai cấp, đồng thời lại có màu sắc riêng, có dấu ấn của tập quán và nếp sống địa phương, đôi khi lại nhuốm màu tín ngưỡng. Chính vì vậy, sau khi Chủ tịch Hồ Chí Minh qua đời, người dân Nam Bộ ngoài việc dể tang còn nghĩ cách lập bàn thờ tại gia đình, phối thờ trong các ngôi chùa, đình... và xây dựng đền thờ Bác Hồ trong vùng địch tạm chiếm.

2.1. Tín ngưỡng thờ Bác Hồ ở Nam Bộ
được thể hiện bằng 3 hình thức cơ bản:
thờ tại gia đình, phối thờ trong các cơ sở tôn giáo và lập đền thờ mới

3. www.phanboichau.gov.vn/doc/noivu/1phaplenh.doc.

4. Bảo tàng Hồ Chí Minh chi nhánh TP. Hồ Chí Minh. Đề cương thuyết minh Đền thờ Bác Hồ, tr. 1.

Một phong tục, tập quán lâu đời phổ biến nhất của người Việt và một số dân tộc thiểu số khác là việc thờ cúng tổ tiên và cúng giỗ những người đã mất. Ở các gia đình người Việt, nhà nào cũng có bàn thờ tổ tiên và việc cúng giỗ, ghi nhớ công ơn của các bậc tiền nhân rất được coi trọng. Ngay khi hay tin Bác Hồ qua đời, công việc đầu tiên của nhiều người dân là lập bàn thờ tại nhà để thờ phụng Bác. Việc thờ Bác Hồ như khẳng định tình cảm thiêng liêng và niềm tin vững chắc của người dân với Bác. Hằng năm, vào những ngày rằm, mồng một, ngày lễ tết và ngày giỗ của Bác, những đĩa trái cây, mâm cơm giản dị được người dân bày trên bàn thờ với lòng tôn kính. Bên cạnh đó, nhiều ngôi chùa, đình, đền ở nhiều địa phương cũng đã làm lễ truy điệu, dâng ảnh Bác vào thờ, tiêu biểu như chùa Khánh Hưng (390/8 đường Cách mạng tháng Tám, phường 11, quận 3, TP. Hồ Chí Minh), đình Phú Mỹ (xã Phú Hội, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai), đình thần Linh Đông (40/1 A đường Võ Văn Ngân, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh), v.v...

Theo tâm ý của người dân, từ khi Bác mất đến nay, nhiều đền thờ, phủ thờ, nhà tưởng niệm Bác Hồ đã được xây dựng: đền thờ ở xã Viên An và xã Đất Mũi, huyện Ngọc Hiển, Cà Mau (1969); đền thờ ở xã An Thạnh Nhì, huyện Long Phú, Sóc Trăng (1970); đền thờ ở Long Đức, Trà Vinh (1971); đền thờ ở xã Châu Thới, huyện Vĩnh Lợi, Bạc Liêu (1972); phủ thờ ở xã Trí Phải, huyện Thới Bình, Cà Mau (1975); phủ thờ ở thị trấn Cái Nước, huyện Cái Nước, Cà Mau (1975); phủ thờ ở xã Tân Hưng, huyện Cái Bè, Tiền Giang (1976); đền thờ ở xã Lương Tâm, huyện Long Mỹ, Hậu Giang (ý tưởng xây dựng đền năm 1969, đền được hoàn thành năm 1975 và được trùng tu năm 1990); nhà

tưởng niệm Bác Hồ, quận 7, TP. Hồ Chí Minh (2001), v.v...

2.2. Tín ngưỡng thờ Bác Hồ của người dân Nam Bộ đã được hình thành, nuôi dưỡng và phát triển không chỉ “một sớm một chiều” và cũng không chỉ trong hoàn cảnh thuận lợi. Hầu hết nguồn gốc, ý tưởng ra đời của những ngôi đền, những phủ thờ Bác bắt nguồn ngay trong thời kì chiến tranh

Do điều kiện và hoàn cảnh kháng chiến, những ngôi đền thờ Bác Hồ thời gian đầu chủ yếu được làm bằng vật liệu có sẵn tại địa phương, thiết kế kiểu đền miếu dân gian Nam Bộ. Công việc xây dựng ngôi đền được tiến hành vào ban đêm nhằm tránh sự phát hiện của địch. Hàng trăm dù kích cùng nhân dân địa phương ngày đêm san lấp hố bom, vừa bảo đảm vận chuyển nguyên vật liệu, vừa phải trực chiến chống càn, bảo vệ nhân dân và khu vực xây đền. Một số đền thờ phải sau nhiều lần xây dựng mới hoàn thành, vì bị địch phát hiện, bắn phá, đốt cháy (như đền thờ ở xã Châu Thới, huyện Vĩnh Lợi, Bạc Liêu; đền thờ ở Long Đức, Trà Vinh, v.v...).

Trong vòng kiềm tỏa của Mỹ - ngụy, việc xây dựng đền thờ Bác đã khó, nhưng công tác bảo vệ, gìn giữ ngôi đền lúc đó còn khó hơn nhiều. Sự tồn tại của ngôi đền bên cạnh các cơ quan đầu não ngụy quyền trong tỉnh và giữa hệ thống đồn, bốt dày đặc khiến địch ngày đêm diên cuồng đánh phá, tổ chức hàng chục cuộc hành quân càn quét cấp đại đội rồi tiểu đoàn cùng hàng trăm trận sử dụng hỏa lực hủy diệt bằng pháo binh, máy bay, tàu chiến. Để bảo vệ ngôi đền, quân dân các địa phương đã anh dũng chiến đấu, quyết tử giữ đền. Nhiều chiến sĩ và nhân dân đã hi sinh anh dũng nhưng khu vực đền vẫn được giữ vững và nhanh chóng

xây dựng lại sau mỗi lần bị địch phá hủy, dốt cháy. Trước mỗi trận đánh, các chiến sĩ và người dân đều đến đền dâng hương, hạ quyết tâm xung trận “Quyết tử cho Tổ quốc quyết sinh” trước bàn thờ Bác Hồ và Tổ quốc. Nhân dân Long Đức, Trà Vinh vẫn còn lưu truyền câu chuyện về những người lính nguy sau khi phải tuân lệnh cấp trên vào càn quét khu vực đền, khi rút lui đã để lại bức thư gửi những người bảo vệ đền, nội dung thể hiện sự hối hận vì bị bắt buộc phải làm chuyện đại nghịch, xin Cụ Hồ và mọi người xá tội, đồng thời gói trong bức thư tiền đóng góp để trùng tu lại đền thờ⁽⁵⁾.

Sau ngày thống nhất đất nước, các ngôi đền đã được trùng tu, xây dựng lại khang trang hơn, với nhiều hạng mục mới. Vào các dịp lễ tết, ngày sinh và ngày giỗ của Bác, người dân đến thắp hương kính dâng lên Bác. Nhiều ngôi đền đã được công nhận là di tích lịch sử cách mạng cấp quốc gia. Nhiều đình chùa ở các địa phương tỉnh thành đưa ảnh Bác vào pho tượng. Phong tục thờ cúng Bác Hồ trong nhiều gia đình vẫn được gìn giữ. Nói cách khác, tín ngưỡng thờ cúng Bác Hồ ở Nam Bộ, dù mới hình thành vào những thập niên cuối thế kỷ XX, nhưng rất phổ biến, mang đậm bản sắc văn hóa truyền thống của người Việt ở Nam Bộ.

3. Thay lời kết luận

Với đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh, nhân dân Nam Bộ đã dựng lên một pháo dài niềm tin trong lòng người dân đối với Đảng và Bác Hồ. Các cuộc chiến đấu bảo vệ đền thờ Bác không chỉ thể hiện tấm lòng người dân Nam Bộ với lãnh tụ kính yêu của dân tộc mà còn trở thành biểu tượng cho ý chí sắt đá, quyết tâm thống nhất Tổ quốc.

Đền thờ Bác Hồ ở Nam Bộ là một di sản tinh thần quý giá, biểu tượng của sức

mạnh liên kết cộng đồng. Những ngôi đền, những phủ thờ được hình thành trên cơ sở ý nguyện của đông đảo người dân, với sự hỗ trợ, đóng góp của nhiều tầng lớp, nhiều gia đình, cá nhân. Theo tài liệu của Bảo tàng Hồ Chí Minh chi nhánh TP. Hồ Chí Minh, đền thờ ở xã Long Đức, Trà Vinh được xây dựng năm 1970 trên khoảnh đất rẫy của gia đình bà Phạm Thị Quỳ, với sự đóng góp bằng tiền mặt của đồng bào Kinh và Khmer, gỗ từ đình Vĩnh Yên và công sức của người dân nơi đây. Những ngôi đền thờ Bác được bảo vệ bằng sự đoàn kết của dân và quân trong những năm kháng chiến chống Mỹ - Ngụy.

Đền thờ Bác Hồ ở Nam Bộ là địa điểm hội tụ truyền thống văn hóa tốt đẹp, nơi giáo dục truyền thống cách mạng. Đền thờ Bác là nơi diễn ra lễ hội hành hương - một ngày hội truyền thống hàng năm của địa phương; là nơi tổ chức sinh hoạt văn hóa, thể thao cho cộng đồng như biểu diễn ca nhạc, cải lương, dòn ca tài tử, chiếu phim, thi đấu kéo co, cầu lông; là nơi học tập tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; nơi tổ chức các sinh hoạt Đoàn, Đội, v.v...

Đền thờ Bác Hồ là biểu trưng đặc đáo về lòng kính yêu lãnh tụ của đồng bào Nam Bộ, là “công trình trái tim”⁽⁶⁾. Những đền thờ, phủ thờ Bác Hồ ở Nam Bộ quy mô lớn nhỏ khác nhau, nhưng mỗi công trình là một huyền thoại diệu kỳ, một câu chuyện cảm động về lòng kính yêu Bác Hồ của người dân nơi đây./.

5. Trích tài liệu của Bảo tàng Hồ Chí Minh chi nhánh TP. Hồ Chí Minh.

6. Theo:
http://www.travinh.gov.vn/wps/portal/khmer/?ut/p/c0/04_SB8K8xLLM9MSSzPy8xBz9CP0os3gDIws_QzcPIwN_kw83A6MwP8dAI_9QoxBjY_2CbEdFAFy9UOU!/?WCM_PORTRLET=PC_7_028N1FH20OOF02VNAQ2OU2T35_WCM&WCM_GLOBAL_CONTEXT=/wps/wcm/connect/Khmer/por talkhmertravinh/timhieutravinh/danh+lam+thang+canh/denthobacho